

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2020/HS - ST

Ngày: 28-10-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Hiệp.

2/ Ông Nguyễn Ngọc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 256/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293/2020/QĐXXST – HS ngày 14/10/2020 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Hoàng K**, sinh ngày 02/01/1990. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Ấp HC, xã AL, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn T và bà Hoàng Thị K; Có 01 con sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án hình sự sơ thẩm số 40/2017/HS-ST. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/6/2020 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

2/ Họ và tên: **Đặng Văn T**, sinh ngày 27/7/1988. Tại: Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Ấp RB, xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Tài xế; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn T1 và bà Nguyễn Thị S; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc D, có 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/6/2020 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp RB, xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng K và Đặng Văn T là bạn và cùng là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 18/6/2020, trong lúc Lê Hoàng K đang đi chơi với bạn (Không xác định rõ

họ tên và địa chỉ cư trú) ở khu vực xã AT, thị xã BC, tỉnh Bình Dương thì gặp Đặng Văn T. Lúc này, K và T cùng nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng chung với nhau nên K và T thống nhất mỗi người bỏ ra số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng để mua ma túy. Tiếp đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng - đen, biển số 61G1 – 004.xx chở K đi đến khu vực xã BM, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người nam (Không xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) để hỏi mua ma túy loại Heroine với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng thì người nam đưa cho K 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất ma túy loại Heroine rồi K đưa cho người nam số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Sau khi mua được ma túy, K và T lấy một ít chất ma túy trong túi ma túy vừa mua để sử dụng. Đối với số ma túy còn lại trong túi nylon miệng kéo dính, K để lên yên xe mô tô biển số 61G1 – 004.xx rồi ngồi lên để che giấu rồi T điều khiển xe mô tô biển số 61G1 – 004.xx chở K quay về khu vực thành phố M, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 11 giờ 35 phút cùng ngày 18/6/2020, khi T điều khiển xe mô tô biển số 61G1 – 004.xx chở K đi đến khu vực đường NVL đoạn thuộc khu phố CL, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra thuộc Công an phường C phát hiện có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu T dừng xe để kiểm tra thì phát hiện K giấu 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng trên yên xe và ngồi lên để che giấu, đồng thời K và T khai nhận đó là ma túy loại Heroine mà K và T cùng mua về để sử dụng chung nên Công an phường C tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoàng K và Đặng Văn T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng được thu giữ từ K và T, gồm: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng - đen, biển số 61G1 – 004.xx; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Ite1 it2171, màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vell-com M2000, màu đen. Đến khoảng 18 giờ ngày cùng ngày 18/6/2020, Công an phường C bàn giao các đối tượng Lê Hoàng K và Đặng Văn T và số vật chứng thu giữ được đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 25/6/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 367/MT-PC09, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong 01 (một) bì thư có chữ ký của người bị bắt Lê Hoàng K và Đặng Văn T, cán bộ niêm phong Bùi Trung H và hình dấu đỏ của Công an phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương là ma túy, khối lượng: 0,2335 gam, loại Heroine. Khối lượng hoàn lại sau giám định: 0,2127 gam (đã được niêm phong). Số ma túy hoàn lại sau giám định trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người nam có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Hoàng K và Đặng Văn T ở khu vực xã BM, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh do K và T không biết rõ họ tên và địa chỉ cư trú của người nam nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng - đen, biển số 61G1 – 004.xx, số khung: AY386647, số máy: 386646, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do anh Nguyễn Mai Phước T3, sinh năm 1988, cư trú tại ấp RB, xã AT, thị xã B, tỉnh Bình Dương đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Năm 2017, anh T3 bán xe mô tô biển số 61G1 – 004.xx cho bác ruột của Đặng Văn T là bà Nguyễn Thị C,

sinh năm 1962, cư trú tại ấp RB, xã AT, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Việc T mượn xe mô tô biển số 61G1 – 004.xx để đi mua ma túy bà C không biết nên ngày 26/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị C. Hiện anh bà Chung không có yêu cầu gì đối với Đặng Văn T và Lê Hoàng K.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL IT2171, màu đen, số Imei 1: 357916105180349, số Imei 2: 357916105180356 thu giữ của Lê Hoàng K và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vell-com M2000, màu đen, số Imei 1: 863649021057336, số Imei 2: 863649021057344 thu giữ của Đặng Văn T, quá trình điều tra xác định: 02 (hai) chiếc điện thoại trên không liên quan đến vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định trả cho K và T.

Cáo trạng số 266/CT-VKS-HS ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Hoàng K, Đặng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Lê Hoàng K mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Đặng Văn T và Lê Hoàng K, cán bộ niêm phong Bùi Trung H và hình dấu đỏ công an phường C, thành phố Thủ Dầu Một, bên trong có 01 túi nylon chứa ma túy, tổng trọng lượng sau giám định 0,2127 gam (Theo kết luận giám định số 367/MT-PC09 ngày 25/6/2020). Trả cho Lê Hoàng K 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu ITEL loại IT2171 màu đen, có số Imei 1: 357916105180349, số Imei 2: 357916105180356. Trả cho Đặng Văn T 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Vell-com M2000 màu đen, có số Imei 1: 863649021057336, số Imei2: 863649021057344.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi cất giữ 0,2335 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Do đó, đối với các bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Vụ án mang tính chất đồng phạm, các bị cáo cùng nảy sinh ý định mua chất ma túy nhằm sử dụng chung nhưng do K đã từng bị xử lý hình sự nên phải có mức hình phạt cao hơn T.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo T là phù hợp. Đối với bị cáo K, do có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt cao hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Đặng Văn T và Lê Hoàng K, cán bộ niêm phong Bùi Trung H và hình dấu đỏ công an phường C, thành phố M, bên trong có 01 túi nylon chứa ma túy, tổng trọng lượng sau giám định 0,2127 gam (Theo kết luận giám định số 367/MT-PC09 ngày 25/6/2020). Trả cho Lê Hoàng K 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu ITEL loại IT2171 màu đen, có số IMEI 1: 357916105180349, số IMEI 2: 357916105180356. Trả cho Đặng Văn T 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu VELL-com M2000 màu đen, có số IMEI 1: 863649021057336, số IMEI 2: 863649021057344.

[7] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng K, Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê

Hoàng K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2020.

2.1/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2020.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Đặng Văn T và Lê Hoàng K, cán bộ niêm phong Bùi Trung H và hình dấu đỏ công an phường C, thành phố M, bên trong có 01 túi nylon chứa ma túy, tổng trọng lượng sau giám định 0,2127 gam (Theo kết luận giám định số 367/MT-PC09 ngày 25/6/2020).

- Trả cho Lê Hoàng K 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu ITEL loại IT2171 màu đen, có số IMEI 1: 357916105180349, số IMEI 2: 357916105180356. Trả cho Đặng Văn T 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu VELL-com M2000 màu đen, có số IMEI 1: 863649021057336, số IMEI 2: 863649021057344. (Không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 212.20 ngày 23/9/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo